

Cẩm Khê, ngày 19 tháng 12 năm 2022

Số: 36/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2022/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1987

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1989

Đều có địa chỉ tại: Khu Đ, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Ngọc B, sinh ngày 07/01/2020. Anh Nguyễn Đình T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị P.

Không bên nào được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Anh Nguyễn Đình T và chị Nguyễn Thị P thống nhất xác định vợ chồng không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Anh Nguyễn Đình T xin tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Nguyễn Đình T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0008058 ngày 16/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho anh Nguyễn Đình T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ;
- Các Đương sự;
- UBND xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ;
- Lu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Hà Tiên Nghị